

## LƯU Ý: BẢN NHẬP CHỮA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Phẩm Cây Lau 2 20140523

*Kalama tri ân đh anhlibrary ghi chép.*

[12/10/2023 - 05:26 - anhlibrary]

Các vị nhìn bài kinh dùm tôi nhé, các vị nhìn chánh kinh dùm tôi nhé. Một thời Thế Tôn ở Savatthi. Rồi một vị trời khi đêm đã gần tàn, với nhan sắc thù thắng chói sáng toàn vùng Jetavana, đi đến Thế Tôn và người đó hỏi Ngài như thế này: Thưa Tôn Giả, Ngài có biết giải thoát, thoát ly, viễn ly cho các chúng sanh hay không? Nếu nói theo ngôn ngữ của mình thì vị đó hỏi rằng: Bạch Đức Thế Tôn, Ngài có biết cái cách nào giúp chúng ta được giải thoát hay không?. Ngài nói, ta biết, ta biết cách, người đó hỏi cách Ngài hướng dẫn cho người ta giải thoát như thế nào thì Ngài mới trả lời như thế này: “Hy tái sanh đoạn tận, Tướng, thức được trừ diệt, các thọ diệt tịch tịnh. Như vậy này hiền giả, Ta biết sự giải thoát, thoát ly và viễn ly cho các loại chúng sanh”. Có một chuyện rất, rất là quan trọng ở đây, đó là:

- thứ nhất, mình đọc chánh kinh mà mình không hiểu gì hết làm sao có thể tiếp tục đọc sang bài khác.  
- thứ hai, nếu mà mình hiểu, hiểu một cách nghèo nàn, một cách khô khan thì cũng khó bề mà có hứng thú để đọc sang bài khác, rất là khó. Trong khi đó, cái bài kinh này nếu mà mình hiểu theo trong chú giải thì nó mênh mênh, nó sâu rộng nhiều điều thú vị và mình phát hiện qua đó có nhiều những vấn đề giáo lý mình phải biết, phải nhớ, phải học chứ không phải đơn giản như thấy trên mặt chữ của bài chánh kinh này. Tôi sẽ cho các vị biết một chút:

- Hy tái sanh đoạn tận

Nandī: hy. Bhava: tái sanh. Bhavaparikkhayāti: tái sanh đoạn tận. Nandībhavaparikkhayāti: “Hy, tái sanh đoạn tận”

Vị Trời hỏi Đức Phật có cách nào giúp cho chúng sanh được giải thoát, được thoát ly hay không, các vị có thấy chữ giải thoát, thoát ly

Theo bản dịch của HT Minh Châu, chữ ‘giải thoát’ – chỉ trong chỗ này của bài kinh thôi – từ chữ Pāli là danh từ nimokkha, (động từ là nimuccati), nghĩa là “Sự giải thoát bằng tâm thánh đạo”. Chữ “thoát ly” là pamokkha, (động từ là pamuccati) nghĩa là “Sự giải thoát bằng tâm thánh quả”. Mình nghe mình thấy hai chữ nó khác nhau nhưng chỉ là cách giải thích trong kinh thôi. Bởi vì tâm đạo và tâm quả nó dính liền nhau. Khi mà sát na thánh đạo xuất hiện thì lập tức ngay sau đó phải là sát na thánh quả. Cho nên, ở đây Ngài giải thích, ngay giây phút đó nó vừa là nimuccati mà nó vừa là pamuccati. Tôi nhắc lại, đó chỉ là cách nói thôi, cách chơi chữ thì đúng hơn, chứ thật ra hai chữ đồng nghĩa nhau. Mình phải biết, “Viễn ly” (viveka) ám chỉ cho Niết bàn. Các vị nhìn chánh kinh các vị không biết nói cái gì, nhưng xuống tới đây mình thấy rõ ràng thì ra là như vậy. Phần tiếp theo, khi hỏi Ngài, Ngài có biết cách làm cho chúng sanh được giải thoát hay không thì Ngài trả lời: biết, Ta biết, thì Ngài mới giải thích nguyên cái bài kinh này là Hy tái sinh đoạn tận (Nandībhavaparikkhayāti) nghĩa là sự chấm dứt niềm hoan hỷ trong việc tái sinh. Muốn thoát khổ, chuyện đầu tiên phải bỏ ý muốn tái sinh. Đây là một cái ý niệm rất rất là quan trọng mà tôi nhớ ngày hôm qua tôi đã trình bày rồi không biết bà con có để ý không, 95% những người nói mình là thờ Phật, tin Phật, học Phật, con Phật và tu Phật không sợ tái sinh. Chẳng qua là vì hoàn cảnh nào đó họ biết được chùa, miếu, chư tăng ni, Phật tử rồi mình vào đó mình làm phước, mình nghe pháp, kể cả mình đi tu thiền trong nước ngoài nước. Nhìn quanh thấy kẻ nghèo người giàu, kẻ khỏe người bệnh; thấy con trùn con dế, nhà xí ống cống đống rác, thấy chúng sanh lúc nhúc, loi nhoi trong đó mình thấy mình ớn, mình sợ; mình sợ tái sinh, có, thấy cảnh sanh ly tử biệt, chồng đánh vợ, vợ phản bội chồng, con cái bất hiếu cha mẹ, vô bệnh viện thấy người ta rên xiết, thương tích máu me tùm lum v.v... hoặc ngay cả buổi trưa nắng chang chang mình đi ngoài đường mình cũng ngăn cái việc tái sinh. Còn tái sinh thì cái cảnh phơi nắng dầm mưa như vậy, mình tưởng sợ đó là đủ, chưa đâu, nó ghê hơn vậy rất là nhiều, bởi vì một phút giây nào đó mình thật lòng bình tĩnh, suy nghĩ, nếu mà hôm nay ngay bây giờ, tại đây, mình đang có mặt trong căn hộ trị giá 15, 20 triệu đô la, có kẻ ăn, người ở, trần nhà, vách, sàn nhà đều dát vàng, dát ngọc hết có máy lạnh thơm phức muốn ăn cái gì thì có ăn, muốn uống thì có những tay đầu bếp thượng thặng, họ hầu hạ mình, đàn ông thì muốn có gái đẹp, mà gái đẹp thì muốn có trai đẹp, đàn bà muốn cái đẹp cũng có đàn ông muốn gái đẹp đều có, ăn uống rượu thịt ê hề, đi đâu cũng có xe đưa đón, tôi còn biết những chuyện động trời, có những người họ đi nghỉ mát ngoài đảo mỗi ngày có trực thăng đem báo chí, trái cây tươi đến cho họ có những người họ tắm ngoài biển, họ đang trôi bập bênh trong nước mà vẫn có người đem rượu, đem trái cây tươi ra tận miệng, đứt vô họng cho họ, thì thử hỏi nếu mà trong điều kiện như vậy thì chúng ta có còn sợ tái sinh hay không? có không, tự xét lại nha, chưa hết đâu nếu chúng ta có

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

khả năng đi đứng thoải mái như ý. Hoặc muốn có mặt ở đâu thì lập tức có mặt ở đó, mình có thể lên núi cao, ra biển xa, rồi những khu rừng, khu vườn tuyệt đẹp trên hành tinh này, những nơi có khí hậu trong lành mát mẻ, rồi mình có được cái tuổi thọ, phải nói là vô cùng, sống thọ nhiều tỷ năm, không biết cái chết là gì, trong những điều kiện mà tôi vừa nói như vậy đó thì thử hỏi ta có sợ tái sinh hay không? Chỉ có bậc hiền trí thứ thiệt, khi mà họ sống chánh niệm, họ thấy rằng cái gọi là hạnh phúc hay đau khổ chỉ là ảo giác thôi. Tại sao mình thấy hạnh phúc? tại vì mình đói mình được ăn, không có đói thì ăn không có ngon, mình khát mình uống mới thấy ngon, chứ không khát mà đề mình ra mà uống thì mình thấy nước thiệt là ngon thì cũng khó lắm, có khi mình khát rồi uống nước lạnh cũng ngon, uống nước mưa cũng OK. Một người càng nhớ dữ dội chừng nào khi mình gặp mình mừng chứ. Có nghĩa là cái hạnh phúc đó là một cái mặt khác của đau khổ. Người Mỹ họ có nói thế này “Hạnh phúc nó là một giây phút tạm dừng (pause) của đau khổ”. Và nếu nói cho rõ ràng đó, thì toàn bộ những cái mà mình gọi là hạnh phúc vốn không có thực mà nó chỉ là những giải pháp cho đau khổ. Cho nên hạnh phúc chỉ là giải pháp thôi. Thí dụ, như mình ngồi lâu quá, mình thay đổi cách ngồi, mình thấy nó đã, mình tưởng cái đã đó là hạnh phúc, thật ra cái đã đó chỉ là giải pháp thôi. Chuyện mình thay đổi đó chỉ là giải pháp thôi. Rồi mình đói quá, mình có cái gì mình bỏ vô miệng của mình, mình không còn thấy đói nữa cái đó là giải pháp thôi. Nhưng mà nhờ lúc đó cái khổ được giải quyết cho nên mình gọi là hạnh phúc. Cho nên khi mà Đức Phật [14:25]

[15/10/2023 - 01:07 - anhlibrary]

lúc Ngài mới thành đạo, thì Ngài có thấy rằng cái đạo của ta để giác ngộ đạo rất là khó khăn để mà có thể hiểu thấu. Ngài không có ý đi hoằng pháp bởi vì Ngài biết chúng sinh phần lớn tuyệt đại đa số chứ không phải phần lớn 99,9% họ chịu không nổi, họ hiểu không nổi lời dạy của Ngài. Khi Ngài nói rằng không có hạnh phúc, chỉ có giải pháp, làm sao họ chịu nổi, rõ ràng tôi thương cô đó, bây giờ tôi cưới được cô đó về, tôi rất là hạnh phúc tại sao Ngài lại nói là không có hạnh phúc, không phải là không có lạc thọ, không có hỉ thọ; nhưng mà hai cái đó nó có được từ sự hiểu lầm. Có một chuyện rất là kỳ cục, ở ngoài đời người ta nói rằng: tôi hiểu cô đó, và cô đó hiểu tôi, chúng tôi coi nhau là tri kỷ, chúng tôi yêu nhau và chúng tôi lấy nhau, nhưng thật ra nếu nói theo tinh thần Phật pháp thì không phải là như vậy, vì mình không hiểu nhau, vì hiểu lầm nhau nên mình mới cưới nhau. Nếu hiểu nhau cho tới nơi tới chốn thì mình không cách chi mình lấy nhau được. Mình lấy nhau nhờ mình hiểu lầm nhau hay là mình không hiểu nhau, một là hiểu lầm, hai là không hiểu. Chuyện rõ ràng lắm, nếu mình biết rõ mọi sự đang diễn ra trong tâm thân của người đó, mọi sự đang diễn ra trong tư tưởng của người đó thì khó lấy nhau lắm, nhờ có cái mình hiểu lầm nhau. Vì cứ tưởng người kia đẹp, mình thấy cái mũi nó đẹp, con mắt nó đẹp, cái ánh mắt đẹp, có nụ cười đẹp, nhờ mình sống cái ảo giác như vậy nên mình mới cuu mang gồng gánh nhau một đời. Cho nên, phải nói rằng niềm hạnh phúc, niềm an lạc trong đời này đối với phàm phu nó đi ra từ sự hiểu lầm, do cái nghiệp, do khuynh hướng tâm lý, ngày hôm qua tôi đã nói rồi. Do tiền nghiệp và khuynh hướng tâm lý nó đẩy tôi về một góc trời nào đó trong cái cõi nhân gian này, do cái nghiệp tôi phải chấp nhận hoàn cảnh sống. Cho nên chấp nhận được nó thì tôi thấy hạnh phúc. Con chim cú nó ăn được con chuột nó cảm thấy hạnh phúc là vì cái nghiệp đẩy nó làm con chim cú. Ngày xưa quý vị biết ở Việt Nam tôi góm con chuột xạ, con chuột chù, mà ở chùa Nguyên Thủy có những con chim cú, cứ lâu lâu nó bắt đem về nó ăn, nó làm rớt, sáng dậy tôi góm lắm, mình nhìn thấy cái nghiệp nó khiến cho nên con chim cú cảm thấy hạnh phúc khi nó ăn được con chuột chù để ăn và nó rất là ngon miệng nó mới ăn được hoài. Cho nên, đời sống này mình thích được nó là bởi vì mình không hiểu tới nơi tới chốn nó. Chính vì vậy, nên mình mới còn có ý muốn cầu tái sinh, mong cầu tái sinh. Cho nên cái chuyện đầu tiên khi Đức Phật Đức dạy rằng, ta biết cách dạy chúng sinh thoát khỏi sanh tử, muốn giải thoát, được thoát ly, được viển ly tam giới đầu tiên là phải chấm dứt cái thích trong tái sinh. Tại sao phải hiểu, hiểu được vấn đề thì mình không muốn gì nữa. Một đứa bé thích chơi tượng trâu, tượng bò bằng đất sét vì nó nhìn cục đất, con trâu, còn bò theo cái nhận thức non nớt, non dại của nó. Một ngày nào đó khi nó lớn nó biết đất sét đó chỉ là đất sét thôi, đó chỉ là trò chơi tẻ nhạt, vô nghĩa, vô ích, vô bổ, thậm chí vô duyên nữa. Cho nên, nó bỏ hết, nó trở thành người lớn. Một ngày nào đó, một người hiểu đạo cũng sẽ thấy như vậy đối với tất cả các pháp ở đời. Có những cái được gọi là ngọt vì là do so sánh với cái đắng như vậy thôi. Ví dụ, tôi nhớ có câu chuyện, một vị thiên sinh cư sĩ đến hỏi vị thiên sư: Thưa ngài, Ngài có thể nói gọn Phật pháp trong một câu nói, cho con nghe được không? Vị thiên sư đó lấy một cây que, một miếng gỗ nhỏ vạch một đường trên đất, rồi hỏi ông cư sĩ: cái đường vạch trên đất nó dài hay ngắn? Thiên sinh suy nghĩ, Ngài hỏi vậy làm sao con biết trả lời: Ngài mới chỉ vạch một đường thôi thì làm sao con biết nó dài hay ngắn. Vị thiên sư đáp: Phật pháp là vậy đó! Lập tức ông cư sĩ liễu ngộ liền, mà ông cư sĩ đó liễu ngộ. Trong khi chúng ta nghe câu chuyện này mà mơ hồ không hiểu, chẳng biết ông đó ngộ ra chỗ nào. Thực ra câu chuyện đó rất là sâu, nó sâu ở chỗ nào?

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

chỉ một đường vạch thôi thì làm sao mà biết được nó dài hay ngắn. Muốn biết nó dài hay ngắn cần phải có cái đường vạch thứ hai, thứ ba thì mình mới có thể so sánh. Trong đời sống nói riêng, trong cả vũ trụ này nói chung. Đời sống của chúng sinh chỉ là sự so sánh thôi. Cái này được gọi là hạnh phúc vì so với cái kia. Cái này được gọi là dài vì so với cái gì ngắn hơn, cái này ngắn là bởi vì đem so với cái dài hơn. Cái này được gọi là đẹp bởi vì so với cái mà người ta thấy nó xấu hơn. Cái này nó xấu là bởi vì ta so với cái mà người ta cho rằng nó đẹp hơn. Trong khi đó, theo tinh thần Phật pháp, một vị hành giả Tứ Niệm Xứ: thấy chỉ biết thấy mà thôi, nghe chỉ biết nghe mà thôi, như vậy không có phiền não. Tại sao chúng ta có tham, có ưu, có thích, thương, ghét, sợ, bởi vì chúng ta có so sánh. Có những người tại sao tôi thích họ bởi vì khi nhìn họ tôi nghĩ họ là người thân máu mủ của tôi. [21:36]

[17/10/2023 - 06:57 - anhlibrary]

đó là cái so sánh, tôi so sánh những người không phải là máu mủ của tôi. Thậm chí tôi ghét một người chỉ vì lý do đơn giản là mặt của người đó giống với gương mặt của một người mà tôi không có ưa, rồi thương cũng vậy, lúc tôi nhìn một người nào đó tôi cảm thấy có cảm tình mà tôi không biết tại sao, cuối cùng, à gương mặt cô này giống gương mặt của một diễn viên Hồng Kông mà tôi thích. Sống trong cuộc đời, chúng ta sống bằng ảo giác, và trong ảo giác đó, chúng ta tìm đến sự so sánh. Từ so sánh mới có thương thích ghét sợ. Một hành giả Tứ Niệm Xứ là người phải sống với cái nhìn như thật, nó làm sao phải thấy nó như vậy. Không thêm bớt, không vẽ vời, không tô điểm, không suy diễn, không liên tưởng. Điều đó rất quan trọng. Cho nên khi vị thiền sư vẽ một đường ngắn trên mặt đất bảo so sánh, thiền sinh đã liễu ngộ như vậy đó: À thì ra, nó làm sao thì thấy nó như vậy đó chính là con đường giác ngộ. Chỉ cần mình thêm mắm, thêm muối, suy diễn, liên tưởng, vẽ vời, tô điểm thì lập tức nảy sinh vấn đề ngay. Cho nên việc đầu tiên để hướng đến giải thoát là gì?, là không thích tái sinh. Muốn không thích tái sinh thì việc đầu tiên phải thực hiện cho bằng được là con đường Tứ Niệm Xứ, bởi vì chỉ có thực hành Tứ Niệm Xứ mới cho mình thấy rằng cái hiện hữu của mình được sự có mặt của mình thật sự là cái gì? Thật sự đó là những hiểu lầm. Khi mình nghĩ rằng sự hiện hữu của mình nó có từ cái hiểu lầm, mình chán mình, sự hiện hữu do hiểu lầm, do phiền não, mình thích cái này, mình ghét cái kia, mình mới tái sinh chứ và chính vì vậy hôm nay mình không thích thú trong việc tái sinh nữa, bởi vì thấy rằng thấy sự có mặt của mình trên đời thật sự là một gánh nặng. Nó có nhiều lý do nó là gánh nặng, thứ nhất nó vô thường vô ngã; thứ hai, cái sự có mặt của mình trong mỗi kiếp sống đều rất mong manh; có nay mất mai đã đành và chỗ đi về của một người phàm phu vô cùng bất trắc. Kiếp người đáng sợ ở chỗ đó, Ngay khi còn gồng gánh tâm thân mấy chục ký lô này, chúng ta đã làm biết bao nhiêu chuyện để sống ở đời, để có mặt ở đời, để góp mặt với xã hội. Đó là cái năn thứ nhất, cái năn thứ hai là khi có mặt ở đời thì không biết có mặt được bao lâu; sáng còn chiều mất. Cái đáng sợ thứ ba đó là thiện khó làm hơn ác, một ngày tâm thiện ít hơn tâm ác cho nên biết mình đột ngột biến mất ra đi thì phải nói cái cõi tái sinh của chúng ta là cả một vấn đề vô cùng khó lường. Điều sa đọa là điều bất trắc. Trong dòng sinh tử luân hồi, gặp được minh sư thiện hữu thầy tốt, bạn tốt không phải là chuyện dễ, cơ hội làm lành không phải là chuyện dễ, mà bản thân mình khuynh hướng ác luôn mạnh hơn khuynh hướng thiện, cho nên cơ hội sa đọa là rất lớn. Một kiếp nào mà chúng ta mang được thân người thì nó lại kẹt vào những điều tôi vừa nói. Có nghĩa là có một thân người rồi mà sống cho nó đàng hoàng, cho nó vui vẻ không phải là chuyện dễ. Nếu mà được đàng hoàng, được vui vẻ thì cũng không biết được bao lâu. Hiểu được những điều này mới thấy chuyện tái sinh rất đáng sợ. Hồi nãy tôi đã giải thích rồi, cái niềm đau, như là nỗi khổ tự thân nó đã có vấn đề. Nó được gọi là hạnh phúc hay bị gọi là đau khổ là do cái hiểu lầm của mình thôi. Khi mình thấy như vậy đó thì vị hành giả không muốn tái sinh nữa. Cái sâu của bài kinh này nó nằm ở chỗ nào? Tiếp theo đó Đức Phật, Ngài giảng về: “Tuồng, thức được trừ diệt. Các thọ được tịch tịnh”. Ở đây mình thấy rõ ràng, người từng học Vi diệu pháp liếc sơ qua bài kinh này sẽ thấy rõ ràng Đức Phật nói đến tứ danh uẩn. Tuồng ở đây là thức uẩn, thọ ở đây là thọ uẩn. Vậy hành uẩn nằm ở đâu? “Hỷ, tái sanh đoạn tận, Tuồng, thức được trừ diệt”. Như vậy ở chỗ “Hỷ, tái sanh” chính là hành uẩn. Như vậy mình thấy rõ ràng ở đây tùy trường hợp có người thì Đức Phật dạy rằng “chấm dứt 5 uẩn là giải thoát” không hề nói gì về phiền não, Ngài không hề nói gì về Bát chánh đạo. Ngài nói: “chấm dứt 5 uẩn là giải thoát. Có người thì Ngài nói: “chấm dứt tham sân si là giải thoát”. Có người Ngài nói “thấy rõ Niết bàn là giải thoát”, có người Ngài nói rằng “tu tập hoàn mãn Bát chánh đạo là giải thoát”, có người Ngài nói “tu tập hoàn mãn thất giác chi là giải thoát”. Cách nói nào cũng có một ý nghĩa giống hệt nhau mà thôi. Trong bài kinh này Đức Phật dạy rằng: giải quyết được bốn danh uẩn là giải quyết toàn bộ hành trình sanh tử. Người học Vi diệu pháp có thấy điều này đúng hay không? Cái sâu của bài kinh này nó nằm ở chỗ nào? Sắc uẩn là những gì thuộc vật chất. Thọ uẩn là tâm sở thọ. Tuồng uẩn là tâm sở tướng. Hành uẩn là 50 tâm sở còn lại. Trong

## LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

50 tâm sở độ, yếu tố quyết định tâm một người là phàm hay thánh, thiện hay bất thiện hoàn toàn nằm ở phần hành uẩn, không phải nằm ở thức. Trong trường hợp này thì hành uẩn chỉ cho tâm tham ái thích thú trong sự tái sinh. Trong bài kinh này, trong chỗ này phải hiểu là như vậy Chũ hành (saṅkhāra) trong kinh nghĩa rộng vô cùng. Hành trong hành uẩn là 50 tâm sở ngoài thọ, tưởng. Còn khi nói “Các hành là vô thường” thì “hành” ở đây ám chỉ tất cả danh sắc hữu vi nói chung. Trong bài kinh này Đức Phật dạy con đường dẫn đến sự giải thoát chính là giải quyết trọn vẹn được năm uẩn. Giải quyết là sao? Bốn danh uẩn không còn nữa thì con đường tái sinh chấm dứt. Trong số giải có nói thêm, sở dĩ không nói đến sắc uẩn vì đối tượng trước mặt Ngài chỉ muốn nghe 4 danh uẩn mà thôi. Vị trời này đủ trí để hiểu rằng hễ 4 danh uẩn còn có mặt thì cơ hội mà sắc uẩn có mặt là hoàn toàn có thể. Miễn là cái danh uẩn còn có cơ hội có mặt, hễ miễn là 4 danh uẩn có mặt, 4 danh uẩn còn có điều kiện để tồn tại, thì sắc uẩn hoàn toàn có cơ hội tồn tại, có mặt. Ví dụ, chỉ trừ trường hợp một vị A-la-hán ở cõi trời Vô Sắc mà thôi, chứ còn đối với phàm phu, chúng ta từng sanh lên cõi Phi tưởng phi phi tưởng là cõi Phạm thiên cao nhất của tầng trời Vô Sắc, rồi thì sao?. Miễn là còn có điều kiện để có tứ danh uẩn cho đời sau kiếp khác thì chúng ta cũng còn có cơ hội trở lại được sắc uẩn. Và hễ nói đến tứ danh uẩn thì không thể nào không nói sắc uẩn, cho nên trong trường hợp này chỉ cần nói tứ danh uẩn là đủ rồi. Cũng như mình nói: nhà cửa, Đi đâu đi cũng phải lo nhà cửa chứ, các vị tưởng tượng đi, bây nhiêu đó đủ rồi, chỉ cần nói nhà cửa là đủ rồi, bởi vì không thể nào nói đến nhà cửa mà người ta không thể không liên tưởng đến những cái bên trong cánh cửa, chuyện đó không có, bà đi đâu đi bà nhớ nhé, bà đi đâu thì đi mà khi nghe đến chữ nhà cửa thì hiểu ngầm là đi về coi cái gì ở đằng sau cánh cửa đó, gồm có con cái, cha mẹ, ông bà, người già, người bệnh và những thứ tài sản lớn nhỏ trong đó. Ở đây cũng vậy, trong chú giải nói trong trường hợp này khi nói đến bốn danh uẩn là được rồi. Tôi tuyệt đối đồng ý với cách giải thích đó trong chú giải, vì đây là cách nói hợp với người nghe. Có những bài kinh mà tại sao Đức Phật không nói như mình muốn, sao Ngài nói lạ vậy, các vị có bao giờ xem kinh tạng quý vị có cảm giác đó hay không?, tôi có cảm giác đó ngày xưa rất là thường, tại sao chỗ này Ngài nói khác một chút sẽ hay hơn, nhưng tại sao Ngài lại nói như vậy? Ví dụ, có lần đó có một ông nông dân đến nói với Ngài, thấy Ngài ngồi một mình, kê bên là cái bình bát, bình bát không, sau giờ ăn, với chiếc bình bát rộng đã rửa sạch để kê bên, Ngài ngồi dưới gốc cây, ông tới, ông gặp Ngài, ông dòm Ngài ông nói: Tôi tưởng tôi nghèo nhất, ai ngờ có người nghèo hơn tôi. Tôi nghèo thiệt đầu tắt mặt tối, một nắng hai sương tàn tảo sớm chiều, nhưng ít ra tôi cũng còn có mái nhà, còn có con bò, còn có bà xã, còn có mấy đứa con, sớm chiều hủ hũ. Không ngờ trên đời có người khỏe mạnh, ngon lành như vậy mà chẳng có chút tài sản nào hết. Tại sao mà hạnh phúc vui vẻ được? Đức Phật trả lời không thêm một chữ nào hết y hệt như bài kệ của ông ta, chỉ thêm một chữ thôi. Người hạnh phúc là vì người có bò, có lúa, có ruộng, có nhà, có vợ, có con. Nhưng vì Như Lai không có bò, không có ruộng, Như Lai không có vợ, không có con. [36:49]

[19/10/2023 - 12:43 - anhlibrary]

Như Lai không có nhà, không có cửa, không có tài sản. Lúc đó tôi nghĩ lẽ ra là Ngài phải trả lời cái gì cao siêu, rất là cao siêu cho ông này. Ông này sau khi nghe xong trở thành phật tử, nghĩa là ông này có huệ căn ghê gớm lắm, mình phải hiểu ngầm rằng ông này đã tu tập ghê gớm lắm, nhiều đời lắm mới thì ông mới có duyên gặp một vị Chánh Đẳng Chánh Giác mà dạy đạo cho ông, chứ không, nếu ông thiếu duyên thì đâu có gặp được Ngài. Nhiều lắm ông sanh ra thời này gặp mấy ông thầy bá dơ đâu có gặp được bậc Chánh Đẳng Chánh Giác, ông này cũng phải ghê gớm cỡ nào, đằng này Đức Phật gặp một người ghê gớm phước báu như vậy mà Đức Phật trả lời rất là đơn giản, ông ta nói: tôi tưởng tôi nghèo nhất ai ngờ có người nghèo hơn tôi, nghèo như Ngài làm sao hạnh phúc, trong khi tôi hạnh phúc là nhờ có bò, có ruộng, có nhà, có cửa, có vợ, có con, có tài sản, Ngài trả lời cho ông một cách rất là đơn giản không có thêm một chữ nào hết, ngoài ra chữ “không”, còn ngược Như Lai hạnh phúc là vì Như Lai không có cái gì hết Như Lai không có bất cứ cái gì mà ông có. Buổi đầu gày xưa hồi còn bé khi đọc chỗ này, tôi khó chịu lắm, tại sao đơn giản như vậy, nhưng mà thêm một chút tuổi nữa tôi mới ngộ ra một chuyện, à thì ra món ngon trên đời này chưa hẳn là món đắt tiền nhất, mà món ngon trên đời này là món mình thích ăn nhất, nó hợp với mình nhất, thì đó chính là món ngon nhất. Tôi là gốc nhà quê, tôi để ý, cái gì đắt tiền tôi dòm vô tôi không khoái. Thí dụ như bình hoa hồng thiệt là lớn, thiệt là đắt tiền, cái bình đắt tiền. Tôi thích những cái rất là lạ, thí dụ tôi thích những cái bụi cỏ dại mọc trên tường hoặc là những nhánh hoa dại li ti mọc trên thân gỗ mục, hoặc là những vách đá, những bờ đá dựng trong núi trong đó mọc ra những nhánh lan dại, lan rừng, tôi nhìn nó tôi thích hơn là tôi nhìn những chậu hoa hồng mà người ta chụp hình trong mấy cái đại sảnh khách sạn cả một hai trăm dollards, một bình hoa mà hai ba người ôm, cả mấy người ôm trong đó đầy hoa hồng, lay ơn, cẩm chướng, thược dược, tôi nhìn, tôi không khoái được, rất là xa lạ với

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

tôi, tôi lại thích nhìn những cái hoa dại, những nhánh cỏ mà nó mọc tầm bậy, tầm bạ trên đầu tường, trên những bức tường đổ nát, rêu phong tôi rất là thích, thì ra với Phật pháp cũng vậy thôi, Đức Phật tùy duyên. Có những người Ngài giải thích rất là sâu, rất là rộng nghe rất là đã, có những người Ngài trả lời rất là nhẹ nhàng, rất là đơn giản, nghe không có gì hết nhưng đối với họ là cả một trời bao la.[39:52]

[19/10/2023 - 03:11 - anhlibrary]

Trong bài kinh này cũng vậy, cái sâu sắc, độc đáo thú vị của bài kinh này là Đức Phật chỉ đề cập đến 4 danh uẩn. Đại ý là giải quyết được 4 danh uẩn thì chấm dứt sinh tử. Tại sao tôi khen bài kinh này thú vị, thừa đại chúng, nó thú vị ở chỗ này, tôi rất là muốn mượn buổi giảng sáng hôm nay để gởi đến quý vị những định nghĩa có thể rất là quen thuộc hoặc có thể rất là mới lạ, có thể là kỳ cục về tứ danh uẩn. Tôi rất muốn làm điều đó trong sáng hôm nay, Ryan Nong là một ông Phật tử thân quen với chúng tôi trên 20 năm ở Đà Nẵng. Anh này đi qua Mỹ, anh là tiến sĩ toán, hiền như con gái. Tôi nhờ anh vào room mở dùm room thì ảnh loay hoay cả buổi làm không được, cuối cùng tôi phải nhờ cô Tín Hạnh làm giúp. Tại sao tôi phải đi lạc đề như vậy, thay vì giải thích hẳn vào trong 4 danh uẩn, tôi muốn nói chuyện này, thứ nhất, trong đầu tôi cứ tưởng ảnh là tiến sĩ toán thì phải giỏi ghê lắm, nhưng loay hoay cả buổi mà làm không xong. Trong khi cái tưởng lầm của tôi, tôi đã áp đặt lên ông một cái kinh nghiệm, đã áp đặt lên con người đó một ký ức, một cái hồi ức, một cái biết cũ rằng đây là một người giỏi, tôi sống ở đời bằng một cái ký ức như vậy đó và đôi khi cái ký ức đó đánh lừa tôi. Điều thứ hai, tôi có nói với ông Ryan Nong: cho tôi ăn chén cháo. Quý vị biết trong lúc ngồi ăn cháo, tôi ngộ được một chuyện rất thú vị. Tôi không phải là họa sĩ, nhưng tôi có con mắt rất là lạ, đôi khi tôi ngồi tôi nhìn trong sân lá, một khung sân rộng, có những chiếc lá rơi, tôi rất dễ dàng liên kết những chiếc lá này, nhìn bằng mắt thôi, mà tôi có thể kết hợp chiếc lá này, chiếc lá kia để nhìn ra một khuôn mặt một ông cụ già, một đứa bé, một chiếc xe đạp hay một con chó con, nhìn trên một thảm lá tôi có thể liên tưởng đến nhiều hình ảnh, nhìn lên trời, nhìn những đám mây bay tôi cũng liên tưởng đến nhiều hình ảnh. Quý vị đừng nói tôi lạc đề, tôi đang giảng bài, lúc này tôi có thói quen ăn cháo, tôi xịt xì dầu, dầu ăn cái gì tôi cũng xịt xì dầu trước rồi tôi mới ăn món kia sau, có điều thú vị là tôi xịt xì dầu lên đĩa cháo, nó tạo ra một bức hình rất đẹp đến nỗi tôi muốn chụp lại. Thì ra, cái gọi là nghệ thuật là do sự áp đặt của mình. Âm nhạc cũng vậy, người mê cổ nhạc thì thà nghe Dạ cổ hoài lang chớ không nghe được những bản giao hưởng của Tây phương. Họ thấy cái lương là hay, họ nghe nhạc thính phòng thì chịu không nổi. Nghe nhạc Năm Châu, Mỹ Châu quen rồi thì không thể nghe của Ngô Thùy Miên hay Từ Công Phụng, Trịnh Công Sơn, nghe không được. Như vậy thì cái cảm thức, hay là mỹ quan, hay là cảm quan của mỗi người rõ ràng tùy thuộc vào rất là nhiều yếu tố, rất là nhiều nền tảng, một là cái bản tính bẩm sinh, hai là giáo dục gia đình, ba là bối cảnh gia đình nơi sinh trưởng, bốn là môi trường xã hội mình đang có mặt. Tất cả những điều đó tạo nên không gian cảm nhận thế giới của mình. Quý vị có nghe kịp không, tôi không có chê các vị mà tại vì tôi nói nhanh lắm. Tôi nhắc lại, bản tính bẩm sinh của mình, môi trường giáo dục, trình độ kiến thức, bối cảnh gia đình, môi trường xã hội vv..Tất cả những thứ đó nó tạo nên một cái không gian nhận thức cho mình và chúng ta biết rồi cái chữ Tướng trong tướng uẩn, từ chữ Pāli là Sañña. Chúng ta có nhiều cái biết: biết bằng trí, biết bằng thức, và cái biết bằng tưởng. Biết bằng trí nghĩa là sao? biết cái này là nhân, biết cái này là quả, biết cái này là thiện, biết cái này là ác, biết cái này là nên, biết cái này là không nên, biết cái này là tín tấn niệm định tuệ, biết cái này là tham sân si hoài nghi phóng dật... Những cái biết đó được gọi là cái biết của trí, những cái biết phải do huân tập từ trí văn, trí tư, trí tu cộng lại mới có được thì cái biết đó là cái biết của trí, còn cái biết của thức là cái biết của mắt, thí dụ con mắt nó nhìn cái đó, lỗ tai nó nghe cái tiếng đó. cái biết của năm giác quan gọi là cái biết của thức. Còn cái biết của tưởng là sao? Là cái biết dựa trên hồi ức, dựa trên kinh nghiệm, tại sao mình biết đó là cái ly, mà không phải là cái tô, tại sao vậy, bởi vì cái biết đó dựa trên ký ức cũ, dựa trên hồi ức, ký ức, trí nhớ, kinh nghiệm, dựa trên những gì mình đã kinh qua, đã trải qua, đã duyệt qua. Tại sao tôi gọi cái đó là cái ly mà không gọi là cái tô, tại sao tôi nhìn tôi biết ông đó là ông Tèo không phải là thằng Tí, tại sao tôi biết đó là bà B không phải là bà A, đó là cái biết của tưởng. Đại đa số chúng ta trong phần lớn thời gian trong cuộc đời này chúng ta chỉ sống bằng tưởng thôi. Chính cái tưởng này là bi kịch nhân gian. Ví dụ, tôi là người Cơ đốc giáo, từ bé tôi đã được học giáo lý ở nhà thờ. Cho nên từ đó tôi nhìn ngắm thế giới này thông qua nhãn quan, thông qua lăng kính của một tín hữu Cơ Đốc. Tôi là một Phật tử Bắc Tông, từ bé đã được dạy niệm Phật Di Đà cầu vãng sanh, được dạy niệm Quán Âm để thoát tai, thoát nạn. Từ đó, tôi đi vào đời tôi đâu tôi có học bao nhiêu kinh sách, tôi có nghiên cứu bao nhiêu kinh sách đi nữa thì ám ảnh trong đầu tôi vẫn là niệm Phật Di Đà cầu vãng sanh, niệm Phật Quán Âm cầu được thoát nạn, niệm Bồ Tát Địa Tạng để mai này xuống dưới kia cũng còn có đường thoát ..vv... Tôi là một người tín đồ Hồi Giáo, tôi được hướng dẫn học kinh Qur'an, mỗi ngày tôi dành ra năm lần thời

## LƯU Ý: BẢN NHẬP CHỮA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

gian để quỳ xuống cầu nguyện hướng về thánh địa Mecca. Tôi là người Do Thái giáo, tôi học sách Talmud từ bé, tôi không ăn các loại cá da trơn. Từ đó, tất cả những suy tư của tôi dựa trên nền tảng của thánh kinh Talmud. Cũng như người Hồi giáo bao giờ cũng suy nghĩ dựa trên Thánh kinh Qur'an. Người Cơ Đốc lúc nào cũng suy nghĩ dựa trên lời giảng của các Cha, dựa trên Tân ước và Cựu ước, khá một chút thì dựa trên các quan điểm thần học. Người Phật tử Bắc tông cũng vậy.[48:21]

[19/10/2023 - 07:49 - anhlibrary]

Người Phật tử Nam Tông mà có học Vi diệu pháp suy nghĩ gì cũng không ra khỏi A-tỳ-đàm. Người Phật tử Nam Tông không biết A Tỳ Đàm chỉ biết kinh tạng thì suy nghĩ cái gì cũng chỉ quần quanh trong kinh tạng. Nói gọn lại, đời sống của mình phần lớn tuyệt đại đa số chúng ta suy cho cùng đều y cứ trên những hồi ức, y cứ trên những kỷ niệm, kinh nghiệm trên những cái mà mình đã biết qua và hiếm bao giờ mình dành thì giờ mình nghĩ lại để mình biết nghi ngờ con đường dưới chân của mình. Tôn giáo đã vậy, chính trị, văn hóa cũng thế. Chúng ta được lớn lên, được đào tạo, được ăn học trong một môi trường nào đó, chúng ta không dám nghi ngờ, có đôi lúc chúng ta thầy kỳ kỳ, nhưng mà cứ sợ, sợ mình lầm đường lạc lối, cứ vậy mà sống cho đến ngày tàn hơi, không dám nghi ngờ con đường dưới chân của mình, bởi vì như vậy thì không có khá. Nhưng khổ một nỗi, nếu sống mà không có dựa vào hồi ức như vậy thì chúng ta tự cho rằng mình không có kiên thức, không có học thức, không có đủ kinh nghiệm. Khổ như vậy, toàn bộ kiến thức học đường chỉ là kinh nghiệm của người khác trao truyền cho mình. Sau khi ra trường thành bác sĩ, thành kỹ sư, luật sư mình lại cộng thêm một số kinh nghiệm mới nữa thông qua những cái biết mới nhưng đời sống của mình vẫn dựa vào cái biết cũ, đó gọi là tưởng. Có một điều hôm nay nếu mà tôi nói tưởng vẫn là những kinh nghiệm thì có nhiều người chịu không nổi, nhất là những người có học A-tỳ-đàm. Cho nên đối với những người đó tôi phải nói riêng vào tai của họ một lời thầm thì rất nhỏ rằng là: tôi vẫn giữ nguyên cái biết của anh. Đứng rồi, tưởng vẫn là tâm sở tưởng. Nhưng anh phải làm ơn nhớ rằng hiểu như vậy nó nghèo lắm anh biết không. Tưởng vẫn, phải hiểu rằng nó là toàn bộ ký ức, kinh nghiệm, hồi ức của chúng ta trong đời sống. Cái biết bằng tưởng là như vậy đó! Tại sao chúng ta nghe tiếng đó chúng ta thích? Là vì dựa vào ký ức nào đó, một kinh nghiệm nào đó, một cái biết cũ nào đó, chúng ta thích nó, chúng ta nghe cái gì đó chúng ta ghét. Cũng vậy, nhìn cái gì đó mà thích ghét, thương, sợ cũng do hồi ức. Cả hành trình sống của chúng ta chỉ toàn là hiểu lầm không, hiểu lầm là vậy đó. Tức là nhìn cái này mà nghĩ đến cái khác, cứ vậy mà sống. Có người vợ chết rồi, đi có vợ mới, vẫn tìm bóng dáng người cũ trên hình hài người vợ mới. Cái chuyện đó tôi biết có, có người cứ thích một kiểu chung hoa nào đó, một cái cách thích, một kinh nghiệm nấu ăn nào đó, cũng dựa vào những cái sở thích đặc biệt nào đó, tại sao họ thích nấu như vậy, nấu món đó mà lúc nào họ cũng bỏ một miếng lá gừng, một miếng lá riêng vào, tại sao vậy? Nó không cần thiết, thì ra họ kể cho mình nghe một câu chuyện rất là cảm động, họ nói hồi nhỏ, bởi vì ngày xưa mẹ con còn sống, mẹ có thói quen như vậy, mẹ nấu cái món đó mẹ hay bỏ, quê của mẹ ở ngoài miền trung, không biết vì sao người ngoài đó họ thích cái lá đó, cái món đó họ phải bỏ cái lá đó vào, ăn cho ấm bụng, cho mau tiêu gì đó... đại khái mẹ còn thì mẹ nấu cho con ăn từ bé, bây giờ con lớn, con có bằng đại học, con đi ra nước ngoài, con học về chenechal về hóa chất rất là giỏi nhưng mà con vẫn nấu ăn theo cái cách của mẹ vì mỗi lần con nấu cái món này mà thiếu cái đó con thấy con có lỗi với mẹ nhiều lắm, tôi hỏi làm sao chị có được cái này ở đây, thì con nhờ trong nước đem ra. Bản thân con mỗi lần đi về nước đi về Mỹ, con đem theo cả bị, rồi con để trong tủ đá xài dần, còn không có người quen về nước, con cũng nhờ họ mang qua, lá gừng, lá riêng, để mỗi lần kho cái gì bỏ vô, lâu ngày nó quen rồi, dễ sợ, quý vị có thấy dễ sợ chưa, cái ám ảnh của quá khứ nó lớn đến như vậy đó. [52:16]

[21/10/2023 - 11:04 - anhlibrary]

Rồi có những nhạc khúc, những loại nhạc mà người ta chỉ nghe vào đêm khuya. Có người nói với tôi rằng họ thèm một đêm mưa nằm nghe Khánh Ly, nằm nghe Vũ Thành An, Từ Công Phụng, và phải nghe người đó vào thời điểm đó nghe nó mới đã. Đó chính là tưởng. Có những người thích hoàng hôn, có những người sợ hoàng hôn. Có những người thích mưa khuya, và có những người rất sợ mưa khuya. Có những người rất thích mùa đông tuyết trắng, có những người rất sợ mùa đông tuyết trắng, tôi yêu châu Âu vì tôi yêu mùa đông ở đây có rất nhiều người ở đây muốn bỏ châu Âu mà đi vì họ rất sợ mùa đông ở đây. Đó là tưởng. Vì ngày xưa, cái ngày mà lần đầu tiên tôi biết đến mùa đông của Thụy sĩ, lúc đó tôi đang có một cái sự cố, trong đời lần đầu tiên trong đời tôi rời Việt Nam, chính ấn tượng đó trở thành một kỷ niệm đẹp trong đời của tôi, tôi ốm yếu, gầy gò, nhưng tôi rất thích mùa đông ở đây. Đó là Tưởng. Có người thích mưa khuya, có người rất sợ mưa khuya. Có người rất thích: "nắng khuya chưa lên mà một loài hoa chợt tím". Có người hỏi Trịnh Công Sơn nắng khuya là gì? Trịnh Công Sơn nói: nắng khuya là đèn đường, từ

## LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

lúc tôi đọc được câu trả lời đó của Trịnh Công Sơn, tôi yêu đèn đường hơn bao giờ hết. Và chỗ ở của tôi bên Đức bây giờ trước nhà có bốn ngọn đèn đường.[53:50]

[22/10/2023 - 05:33 - anhlibrary]

Thỉnh thoảng những đêm không ngủ được tôi ngồi nhìn bốn ngọn đèn đường trước nhà mà thấy nắng khuya đang lên. Đó là tưởng! Toàn bộ đời sống mình là tưởng. Khi Đức Phật ra đời, Ngài thấy điều đó, Ngài dạy rằng: Thay vì chạy theo những kinh nghiệm những hồi ức rất đời phạm phu không có lợi, ta dạy cho các người những cái tưởng có lợi hơn, đó là tưởng bất tịnh: tưởng về sự chết, tưởng về hài cốt, nó có lợi hơn. Tại sao Ngài vẫn xài chữ chữ tưởng? bởi vì Ngài biết trước khi giác ngộ, trước khi có được thánh trí thì người hành giả vẫn phải tiếp tục xài cái hồi ức. Thay vì sử dụng những hồi ức rất là phạm phu không lợi ích, thì bây giờ tưởng có lợi hơn. Vị hành giả ngồi tưởng tượng đây là xương. Một tấm thân người đẹp cách mấy, trắng cách mấy, đen cách mấy, mập ốm cách mấy, khi chết rồi thì một ngày, hai ngày sẽ trương sinh lên, chảy nước, bốc mùi. Bảy mươi phần trăm cơ thể là nước nên nó sẽ rã tan rất nhanh và sau đó chỉ còn lại một bộ xương trắng và một nhúm nội tạng, rất lâu mới phân hủy hết. Nhúm xương trắng đó mới đầu là bộ xương, sau rời ra từng lóng từng đốt nhỏ. Theo thời gian từ màu trắng muốt, trắng tinh chuyển qua màu xám. Rồi trong nhiều năm nếu nó không được ở trong một điều kiện thích hợp nó sẽ mau bị mục rã thành bột và đi vào đất như là chưa từng xuất hiện bao giờ. Tất cả những suy tư đó chỉ là tưởng thôi. Nói theo Vi diệu pháp, đó chính là cái biết thông qua khía cạnh tục đế, chế định, biến kế sở chấp, thi thiết. Cho nên, biết đó là đồ giả, tưởng là, Đức Phật dạy cái tưởng đó rất có lợi, cứ niệm đi, cứ quán niệm thân này từ đầu đến chân gồm 32 thứ dơ bẩn (tóc, lông, móng, gân, xương, máu, mồ hôi, nước tiểu v.v...), tất cả những thứ dơ này được gói gọn trong túi da có chèn thịt bên trong. Mình tưởng tượng mình nhai, mình nuốt, mình ăn món này, món kia, nhai xong rồi nhả vào một bịch ny lon, rồi mình uống nước mình đừng có nuốt, mình ngậm vô họng rồi mình nhả vào một bịch ny-lon làm thành một túi trong đó có thịt, có cá, có tôm, có cua, rồi có trái cây, có bánh ngọt, có xá xí, có coca, mình cứ nhai xong rồi mình nhả vô đầy một bịch và đeo trước ngực, bảo đảm mình gớm chết, mình ngủ không có được. Nhưng mà nó đặc biệt những thứ đó đọng hết vô miệng mình nuốt cái ực, rồi mình đánh răng cho sạch, ngậm thêm một viên kẹo bạc hà lên giường ngủ, mình cảm thấy mình sạch, cái người nằm bên cạnh mình họ vẫn thấy mình hấp dẫn như thường. Trong khi đó nếu mà những thứ ăn và uống hồi này mình đừng có nuốt, mình cứ nhả, mình nhổ hết vô trong một cái bịch ny lon, mình cột nó lại, mình để trên bụng của mình, đêm đó chắc mình ngủ một mình mình, không ai dám ngủ kế bên cái bịch như vậy, nó bễ ra thì ... nhưng nhờ hồi này mình không để trong bịch, mình nuốt hết vô trong người của mình, rồi mình đánh răng, rồi mình ngậm kẹo the, rồi có người còn uống trà nữa chứ. Nhưng ở đây tôi xin mở ngoặc nói thêm, uống trà ngay sau bữa ăn không có tốt, bởi vì một số hóa chất của trà nó làm ảnh hưởng đến men tiêu hóa của mình, đây là phần mở ngoặc nói thêm. Cho nên chỉ là tưởng thôi. Có những pháp môn tu chỉ là tưởng, nhưng nếu được tu tập, được trau dồi nhiều ngày thì từ cái tưởng tục đế chuyển qua cái biết bằng trí tuệ để thấy được cái chân đế, bản chất thực của các pháp. Bản chất thực của các pháp vốn không dơ, không sạch, không xa, không gần, không sớm, không muộn, không lớn, không nhỏ, không trong, không ngoài. Nhưng khi chưa được tới giai đoạn nhìn thấy các pháp như vậy thì trước mắt chúng ta phải tùy thuộc vào các pháp tục đế, chúng ta phải nhìn thấy mọi sự theo cách trẻ con. Chữ tưởng nó sâu ở chỗ đó. Nói đến chữ tưởng ta phải tâm niệm một điều toàn bộ đời sống này sống y cứ vào cõi ức, sống y cứ vào kinh nghiệm cũ, sống y cứ vào cái biết cũ, sống y cứ vào cái suy diễn, và liên tưởng. Cái suy diễn và liên tưởng là nội dung của tâm sở tưởng, tức là sở hữu tưởng.

Rồi cái thứ hai, đó là thọ nếu nói một cách đơn giản, thọ tức là tâm sở thọ trong 52 trong tâm sở thì nó đúng chứ không có sai, nhưng mà nó nghèo quá. Chúng ta phải nhớ rằng toàn bộ đời sống của chúng ta..... Nếu nói toàn bộ đời sống này là thế giới của liên tưởng và suy diễn, thế giới của sở hữu tưởng không sai, mà nói rằng toàn bộ đời sống này là thế giới của cảm giác, cảm thọ cũng không sai. Bây giờ tôi ôn lại một chút, tại sao nói thế giới của tưởng. Tôi xin hỏi thiệt: hội họa, âm nhạc, thi ca không phải tưởng chứ còn gì nữa, đó là liên tưởng, là suy diễn thôi, chỉ có vậy thôi. Một tòa nhà được xây dựng lên cũng y cứ trên cái sự suy diễn và liên tưởng của ai đó. Cho nên thế giới này trước hết là thế giới của sự liên tưởng, nói một cách chuyên môn hơn, thế giới này chỉ là thế giới của tâm sở tưởng, của sở hữu tưởng. Thứ hai, đối với một kẻ phạm phu thì họ thích cái này, cái kia trong 5 trần, còn đối với cái người ly dục thì họ không thích cái này, cái kia. Họ muốn tu thiên, mà tu thiên là gì? là ngó vô các đề mục đúng không, mà ngó vô đề mục có phải là tưởng không, còn gì nữa, cho nên thế giới này là thế giới của tưởng. Nhưng nói như vậy có đủ chưa? Chưa. Thế giới này còn là thế giới của cảm giác nữa. Từ lúc ở trong bụng mẹ cho đến lúc đi vào quan tài chúng ta luôn theo đuổi cảm giác. Đứa bé tại sao nó khóc? là vì nó cảm thấy

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

cái gì đó khó chịu, một là nó đói, nó lạnh, nó bị cái gì đó đau, ngứa, hoặc là nó đi tiêu ra trong cái tấm tá của nó, nó khó chịu, nó ngứa dữ lắm, nó khóc, nó đói bụng, nó khát sữa nó cũng khóc, rồi có lúc gió mát nó cũng cười khi nó được thoải mái nó cười, khi có ai hôn nó, ai nựng nó, nó cũng cười. Như vậy, nó cũng có hỷ, nộ, ái, ố, như mình vậy đó. từ đó nó lớn lên từ 2 tuổi, 5 tuổi, 10 tuổi rồi nó dậy thì, rồi nó trưởng thành, rồi nó trung niên, rồi nó xế chiều, hồi xuân, xế chiều rồi nó lão niên, nó già cả, lụm cụp, trong suốt thời gian đó đến lúc nó nằm liệt giường, nó là ông cụ, bà lão 90 tuổi thì toàn bộ đời sống của nó cũng chỉ là cảm giác; hoặc là như ý hoặc là bất toại chỉ vậy thôi. Cái quan trọng của đời sống này chính là đối với một hành giả Tứ Niệm Xứ biết cái gì đang xảy ra, cái biết đó nó quý hơn kim cương. Tại sao? Tại vì sao mình có tâm tham? Bởi vì khi mình có một cảm giác thích thú cộng với cảm giác như ý thì mình thích. Tại sao mình có tâm sân? Vì khi có chuyện gì nó làm mình khó chịu, chuyện gì nó bất toại, nó nghịch ý thì mình khởi lên tâm sân. Đối với một hành giả đúng mức thì mọi sự diễn ra như thế nào thì như vậy đừng thêm bớt gì hết, đừng để mình chìm sâu trong cái tưởng. Người không bị chìm sâu trong tưởng thì người đó mới có thể tự chủ trong cái thọ, trong cảm giác. Phải cái người mà họ sống để cho cái tưởng làm chủ họ thì trong đời sống cảm thọ, họ không làm chủ được họ.[1:02:34

[23/10/2023 - 01:55 - anhlibrary]

Thí dụ: Tôi có biết một vị sư quen, sư này có một chuyện đặc biệt mà tôi giải thích không được, cứ dọn cơm ra, 5,7 vị sư cái chỗ của vị này luôn luôn là cái chén mẻ, tôi không hiểu tại sao, nó lạ như vậy. Mà hề không để ý thì thôi, nhưng chính vì có để ý cái đó, vị này nhiều khi nghĩ là người dọn có ác ý. Nó lạ ở chỗ người gia đình phật tử chưa quen biết thì vị này cũng bị như vậy. Hễ mà 4,5 vị sư ngồi chung với nhau thì cái chén mẻ bao giờ cũng nằm ngay chỗ vị này. Vấn đề nó nằm ở chỗ là mình để ý, mình coi đó là quan trọng thì tự nhiên cái chén mẻ đó trở thành ra nỗi buồn của mình, nhưng nếu mình không để ý nó thì nó không là gì hết. Nếu mình để ý nó là mình dùng cái tưởng nhiều quá thì lập tức cái thọ nảy sinh vấn đề. Cho nên phải nói rằng, nếu ai đó hỏi tôi tu là cái gì? Tôi nói tu có nghĩa là mình không có để mình bị cái tưởng nó làm chủ, cũng là một cách nói. Cách nói thứ hai. Tu chính là làm chủ được cái thọ. Nghĩa là sao? Trước Khi chưa biết đạo, cái làm cho ta vui toàn là chuyện tào lao, nhưng bây giờ tôi biết đạo rồi, tôi học Phật pháp rồi, thì cái làm cho tôi vui, hề cái nào tào lao thì tôi không có vui, vậy rõ ràng là tôi tu cái thọ hay không?. Cái thứ hai, trước khi tôi biết đạo, có nhiều chuyện làm tôi rất là bực mình, nhưng bây giờ tôi biết đạo rồi thì lại khác, những cái chuyện mà tôi bực mình không giống như ngày xưa nữa. Thí dụ như ngày xưa ai chửi tôi, tôi chịu không được, bây giờ thì OK. Ngày xưa mà phải nhin đối tôi chịu không được, nhưng bây giờ thì ông sư, lỡ mà có lúc nào đó không ai cho mình ăn thì mình cũng OK. Mình làm ông thầy chùa, chuyện đói lạnh là chuyện bình thường, nếu mình là một người cư sĩ thì chuyện đó mình chịu không nổi. Nếu như vậy có nghĩa là mình đang làm chủ cảm thọ của mình. Những cái chuyện đối với người đời là những chuyện rất là khó chịu, đối với mình là OK, đối với người đời có những chuyện họ rất là thích, nhưng với mình thì chuyện đó thì mình thấy là không nên, mình không tiếp tục thích nữa, như vậy có phải là mình đang tu cái thọ hay không? Cho nên, nếu mà định nghĩa sâu sắc thì nói tu là tu cái xúc cũng được. Ngày xưa con mắt mình nó muốn nhìn gì thì cứ nhìn, tai muốn nghe gì thì cứ nghe, chân muốn đi đâu thì cứ đi, nhưng bây giờ thì không; bây giờ mình hạn chế tối đa. Vậy đây là tu xúc chứ còn gì nữa. Ngày xưa cái gì làm cho mình vui thì mình bất kể trời đất, hôm nay không có, mình phải chọn lựa lại. Không phải cái nào mình muốn enjoy cũng được, không phải, có những thứ mình vui với cái gì được phép, cái gì hợp pháp mà thôi, cái gì có lợi ích, cái gì vô tội, cái gì không có lỗi thì mới được, còn cái gì có lỗi. Tôi ví dụ một chuyện nhỏ xíu thôi, làm ông sư có nhiều nơi chốn không được phép đặt chân vào, không được phép. Tôi ví dụ nha, hôm đó tôi đi Thái, tôi đi ngang một cái siêu thị, tôi đi tìm, tôi có 3 món đang muốn tìm: thứ nhất, tôi muốn đi mua sách, tôi phải khoe với bà con, tôi là một con mọt sách, tôi đi Miền Điện, tôi đi Thái Lan, ngay cả tôi về Việt Nam hay là tôi đi qua Đức, ở Mỹ, ở Thụy Sĩ, ở Pháp, ở Anh cũng vậy, tôi đi đâu cũng vậy. Chuyện đầu tiên tôi hỏi tiệm sách trước cái đã, thích sách lạ lùng, trên internet thì cái gì cũng có, nhưng tôi có thói quen cứ hề đi đến đâu, tôi đi mua sách đến đó. Bên Thái Lan cũng vậy, ngoài chuyện mua sách, tôi còn có hai món tôi muốn đi tìm. Thứ nhất là bên đó có nhiều tượng Phật đẹp lắm. Thứ hai là bên đó có vài món mà nếu ở Mỹ thì tôi dám mua nhưng ở Thái thì không dám, ở Thái mấy ông sư nó khó lắm, đó là một vài món mà nó bằng lựa, tôi, ông sư tôi không có xài lựa, nhưng mà mình đi, người ta cho tiền mình, mình cũng muốn kiếm một, hai cái về, mình ăn nhiều quá, mình phải trả cho người ta chứ, ở Mỹ thì thường, nhưng ở bên Châu Âu thì tôi đã nhào vô rồi, nhưng đằng này tôi không dám, tôi nghĩ trong bụng thôi rồi, mấy người này xui, tôi đang ở kinh đô của lựa mà tôi không dám bước vào. Bên Thái, hôm đó người ta nhờ tôi đi tìm dùm cái đèn trong hình thức hoa sen bằng vải, khi mình ghim điện lên thì nó....



## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Có thể nói như thế này, anh nói cho tôi biết anh vui với cái gì, anh buồn với cái gì, anh có thể vui với cái gì thì tôi sẽ nói cho anh như thế nào. Điều đó quan trọng, quan trọng lắm thưa quý vị. Cho nên cái thứ cảm thọ, thế giới cảm giác, mình phải nói xài chữ thế giới thì đúng hơn, hành tinh này, thế giới này, vũ trụ này, và vô lượng vũ trụ khác mình có thể nói đó là cảnh giới của cảm thọ hoàn toàn không sai. Có điều rõ ràng mình thấy điều thiện có niềm vui khác, kẻ ác, cái chuyện mà người thiện khác với kẻ ác rồi cái niềm vui ở người cõi Dục nó không giống như ở cõi Phạm thiên. Ở cõi Phạm thiên họ không có tâm sân, chỉ có niềm vui. Cái vui ở trên cõi Phạm thiên không có liên hệ đến năm dục như là ở cõi Dục giới. Điều đó có nghĩa rằng, chỉ riêng cảm thọ thôi nó đã là cả vấn đề rất lớn. Một người có giáo dục có học thức không có niềm vui bệnh hoạn, còn người không được hàm dưỡng, tu dưỡng, thì họ không từ nan bất cứ niềm vui nào miễn là họ thấy thích là được rồi. Cho nên, đối với một người cư sĩ, đối với một vị xuất gia cũng vậy có những niềm vui của người cư sĩ mà một vị xuất gia không nên bắt chước, không có nên đề tâm đề mà kiếm tìm. Điều thứ nhất, thế giới này là thế giới của tướng, thứ hai thế giới của thọ. Còn thế giới của thức là sao? Thế giới của thức có nghĩa là con mắt Đức Phật dạy rằng: Con chim có điều kiện thì bay về trời, con cá có điều kiện thì nhảy xuống nước, chồn cáo có điều kiện sẽ trốn trong hang, con rắn có điều kiện thì chui xuống đất. v.v.. Cũng vậy, 6 căn của một người không tu tập luôn luôn có khuynh hướng đi tìm 6 cảnh. Dù chúng ta là anh em cùng một nhà đi nữa thì cái sở thích của chúng ta cũng khác nhau. Có người tìm niềm vui qua con mắt. Có người tìm niềm vui qua những gì họ nghe được. Có người tìm niềm vui qua những gì họ ngửi. Tôi biết có người họ coi nặng chuyện ăn mặc thôi cho nó đẹp, có người có tiền bao nhiêu thì dồn cho âm nhạc, bao nhiêu nhạc họ cũng mua hết. Họ đầu tư cho cho việc mua nhạc rất là nhiều tiền, những cặp loa, nếu ở Việt Nam mà hiện giờ tôi biết, những cặp thùng loa mà họ tính bằng tiền tỷ của Việt Nam, thí dụ như có những cặp thùng loa trên 100 ngàn dollards. Có những người vì quần là áo lụa, đồng hồ, mắt kính, dây nịt, giày dép, túi xách mà họ bỏ ra bao nhiêu tiền, đó là những người nặng về cảnh sắc, có những người nặng về cảnh thanh, có những người nặng về cảnh khí, có những người bao nhiêu nước hoa họ cũng mua, có những loại nước hoa cái chai cả ngàn dollards một chai, họ vẫn mua, có nước hoa cái chai nó bằng nắp có mạ vàng 18, có cảnh hột nữa, có những loại nước hoa nó đắt tiền như vậy, có những chai nước hoa như nước hoa Chanel no 5, nhỏ xíu bằng ngón tay cái, xúc vào nó thơm mấy ngày trời như vậy, có những người họ coi nước hoa là cả một thế giới. Có người họ coi nặng chuyện ăn, tôi biết ở Mỹ có một cô Phật tử bên Mỹ, cô ấy ở nhà lớn hay nhà nhỏ không thành vấn đề, cô đi xe tốt, xe xấu, xe đắt, xe rẻ không thành vấn đề, áo quần cô mặc miễn là đừng có xệ thôi cũng không thành vấn đề, nhưng phải nói ở thành phố này có nhà hàng nào đó ngon lành, nó ra đời, ra mắt mọi người mà cô không biết tới, thì đó mới chính là vấn đề. Nói tham ăn thì hơi quá, nhưng cổ đặc biệt là trong 5 cảnh trần: sắc, thanh, khí, vị xúc thì cảnh vị đối với cổ nó quan trọng lắm, cổ nói là, ăn mặc không thành vấn đề, xe cộ, nhà cửa không thành vấn đề, nước hoa, mỹ phẩm, nữ trang không thành vấn đề, mà chỉ cần một nhà hàng ngon lành, ngon miệng ra đời mà con không biết đó mới chính là vấn đề. Có những người nặng về xúc, giường nằm của họ, áo quần của họ phải phải êm, phải ấm, phải mát, phải mịn thì họ mới chịu, đại khái như vậy. Rồi cảnh pháp cũng vậy, có người thích trầm tư, thích thiền định, thích suy nghĩ. Thế giới này là thế giới của 6 thức là vậy đó. Thức không thì chưa có đủ, nó còn phải có các tâm sở đi kèm nữa người muốn nhìn thế giới này qua cửa mắt, có người muốn nhìn thế giới này qua cửa tai, có nhiều người muốn nhìn qua cửa mũi, cửa lưỡi, 6 cửa đó, rồi cửa thân, cửa ý cũng là cửa. Thế giới này là thế giới của tướng, thế giới của thọ, thế giới của thức. Còn thế giới của hành là sao? Thế nào là thế giới của hành? Tôi đã nói rồi, tôi không có dạy cộng, trừ, nhân, chia, tôi chỉ nói phớt qua cho những người có học A tỳ đàm, tôi không có thời gian. Ở trong 50 tâm sở hành uẩn ta thấy có thiện có ác. Trong tâm của một vị A-la-hán, cái thọ uẩn, tướng uẩn, thức uẩn giống hệt của mình, nhưng hành uẩn thì khác mình. Hành uẩn đây là yếu tố thiện ác trong tâm thức một người. Quý vị nấu ăn thì biết, có những thứ mình bỏ vô, nó không can dự vào mùi vị của món ăn đó, nhưng có những thứ bỏ vô thật sự tạo ra mùi vị đặc biệt. Như trong một viên thuốc tây, chất trị bệnh không nhiều, nhưng chất bột, chất nền để làm nên viên thuốc thì nhiều. Trong một đĩa cơm cái món đồ mặn để mình ăn thì không nhiều bằng cơm. Trong tâm thức của mình có 4 danh uẩn: thọ, tướng, hành, thức. Trong đó thọ, tướng và thức không mang yếu tố quyết định phàm, thánh, thiện, ác. Cái danh uẩn đảm nhiệm vai trò quyết định cho thiện ác phàm thánh ở một sát na tâm chính là hành uẩn. Ở tâm thức của một phàm phu còn có 14 tâm sở bất thiện tùy lúc mà có cái nào. Trong một tâm thiện cũng vậy, 25 tâm sở tịnh hảo cũng tùy lúc mà có cái nào. Riêng trong tâm của một vị A-la-hán thì không phải như vậy, không có tâm bất thiện đã đành rồi mà các tâm sở xuất hiện trong tâm của các ngài cũng không phải là tâm sở thiện mà lúc bấy giờ nó là những tâm sở mang tính cách duy tác. Trong tâm vị A-la-hán cũng có tâm sở tư nhưng nó không tạo nghiệp. Trong tâm vị A-la-hán vẫn có phàm, vẫn có vô lượng

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

phần; vẫn có tín, niệm, tâm, quý, vô tham, vô sân y chang như tâm đại thiện của phàm phu, gọi là thánh hữu học, nhưng những cái này như hạt thóc bị luộc không để lại di hậu, không để lại cái kết quả. Chỗ này nó hơi trừu tượng, nó hơi khô. Tôi muốn nói hành uẩn là một thành tố tâm lý của chúng sinh mà chính cái này quyết định tâm thiện hay là ác. Cho nên tôi trở lại vấn đề, thế giới này là thế giới của tướng uẩn, thế giới này là thế giới của thọ uẩn, thế giới này là thế giới của thức uẩn, thế giới này là thế giới của hành uẩn đều đúng hết. Nhưng mà đặc biệt nói rằng thế giới này là thế giới của thọ uẩn thì ta cũng phải nhớ rằng luôn luôn có sự can thiệp của hành uẩn. Nói rằng thế giới này là thế giới của tướng uẩn thì chúng ta cũng đừng quên rằng nó luôn có sự can thiệp của hành uẩn. Nói rằng thế giới này là thế giới của thức uẩn thì ta cũng luôn luôn phải nhớ rằng có sự can thiệp của hành uẩn. Cho nên tu tập là mình tu ở chỗ nào? mình tu ở chỗ là: tướng cũng tu được, thọ cũng tu được, thức cũng tu được. Tôi biết ở đây có người sẽ hỏi tôi thức tu làm sao? Tôi ví dụ nha [1:17:05]

[23/10/2023 - 01:34 - anhlibrary]

tôi không phải là nhà sư, tôi không phải là người Phật tử, tôi muốn nhìn gì thì tôi nhìn. Nhưng tôi là một nhà sư, tôi là một Phật tử, là một người tin Phật, tôi là một hành giả, cho nên, tôi hạn chế chuyện nhìn. Tôi sống trong thiền viện, hay là tôi sống trong chùa, hay là tôi sống trong nhà với vợ chồng con cái của tôi, tôi hạn chế tối đa chuyện lui tới để nghe, để nhìn những thứ mà tôi cho rằng không thực sự cần thiết cho đời sống chánh niệm của tôi. Như vậy rõ ràng là tôi đang tu với 6 thức. Và cũng ngay thời điểm đó, ngay lúc đó cũng là lúc tôi đang tu với 6 thọ. Trước đây cái gì làm cho tôi vui tôi thì tôi OK hết, bây giờ thì không, có những niềm vui tôi không muốn có nữa, vì nó là đời lắm, đó là con đường dẫn đến đọa lạc, cũng như có những nỗi buồn cũng vậy, hồi xưa tôi có nhiều chỗ để tôi bận tâm, để mà bực mình. Bây giờ tôi biết đạo rồi, tôi là hành giả rồi, tôi không bận tâm những chuyện đó để phiền nữa. Tôi đang tu thọ đó, còn tu tướng là sao? Trước đây tôi là người rất dễ nóng tính, tôi rất là dễ giận, tôi hay suy diễn, tôi hay liên tưởng cái này, cái kia, trước đây tôi là một người họa sĩ, trước đây tôi là một nhạc sĩ, trước đây tôi là một người rất thích tranh, rất thích nhạc, tất cả những cái đó rõ ràng nó có được từ sự liên tưởng và suy diễn. Bây giờ tôi là một Phật tử, một nhà sư rồi thì những cái thích đó đối với tôi nó có hại chứ không có lợi, thế là tôi bỏ bớt. Đó chính là đang tu về tướng, tôi hạn chế tối đa những gì không thực sự trong đời sống, đó chính là đang tu tướng, đang tu thọ, đang tu thức. Tôi nói như vậy, quý vị có hiểu không? Tôi đã giải thích tan nát rồi, cuối cùng tôi nói gọn lại, gom chung lại, không biết quý vị có hiểu không? Ở bên Thụy sĩ tôi có biết một người, tôi thương họ lắm, mà chỉ vì chữ dạ này mà bây giờ họ không nhìn mặt tôi nữa. Tôi hỏi vậy chứ chiều nay cô rảnh không? Dạ, có người cho tôi mấy trái xoài cô có ăn không? Dạ, Xoài có chua không? Dạ. Tôi hỏi cô ấy vậy chứ cô có biết chữ dạ đó nó không có nghĩa gì không? Cô bao nhiêu tuổi rồi mà cô thông minh quá vậy, chữ dạ đó nó không có nghĩa gì hết. Tôi hỏi cô có ăn hay không thì cô nói dạ ăn hoặc dạ không ăn, cô dạ như vậy bà nội tôi cũng không biết cái gì nữa. Đó, hỏi các vị có hiểu không? Dạ, chữ dạ đó nó không có nghĩa lý gì hết, mình không hiểu nói mình không hiểu, còn mình hiểu mình nói mình hiểu, đặng này mình cứ dạ như vậy chết người ta rồi.

Cho nên bài kinh này, Đức Phật dạy rằng: Con đường đi đến giải thoát chính là hành trình giải quyết dứt điểm tứ danh uẩn là như vậy. Chúng tôi giải thích rồi, tứ danh uẩn là gì? Tướng uẩn là gì, Thọ uẩn là gì, thức uẩn là gì, Hành uẩn là gì. Tôi đã giải thích thế giới này vì sao gọi là thế giới này của thọ uẩn, vì sao tôi gọi là thế giới tướng uẩn, vì sao là thế giới này của hành uẩn, vì sao là thế giới này của thức uẩn. Nếu quý vị nào không hiểu thì có thể hỏi thêm, còn tôi đếm tới 3 không hỏi là tôi đi. Bây giờ là 8 giờ, tôi chỉ còn có một ít thời gian nữa là phải đi đến chỗ nhờ người ta cắt cây. Tôi có mấy cái cây cần phải bỏ mà ở bên đây nó khó ở cái chỗ là mình đốn xong mình chặt đống đó không được, mình đốn xong, mình phải thuê người ta chặt vô, rồi người ta mới đem đi, người ta mới chở đi người ta liệng ở chỗ nào đó. Quý vị nghe có vô lý không. Một chỗ kiếm củi đốt không có, một chỗ muốn bỏ cây củ phải trả tiền, đúng là thế giới của cảm thọ. Xin chào đại chúng.